

Ngẫm nghĩ về Khái Hưng



DƯƠNG NGHIỄM MẬU

NGẪM NGHĨ VỀ KHÁI HƯNG

Dương Nghiễm Mậu

**VĂN số 22
15-11-1964**

ngẫm nghĩ về Khái Hưng

dương nghiêm mật

Bìa: M.P

Nguồn: Internet

Trình bày: Muôn Phương

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

ngẫm nghĩ về
Khái Hưng

DƯƠNG NGHIỄM MẬU

KHÁI HƯNG đã chết như thế nào? Từ rất lâu, mỗi lần gặp lại tên Khái Hưng, tôi lại nghĩ đến điều đó và cùng lúc tôi vẫn muốn biết Khái Hưng, cùng Tự Lực văn đoàn, cũng như tất cả những người ở thế hệ Khái Hưng đã làm cách mạng như thế nào, họ đã nghĩ gì, làm gì. Họ đã hoạt động trong giai đoạn kháng chiến giải phóng dân tộc ra sao?

Tại sao cộng sản thủ tiêu Khái Hưng? Tôi nhớ câu thơ ấy của Thanh Tâm Tuyền. Khái Hưng đã bị thủ tiêu, điều ấy đã chắc. Hồi còn nhỏ ở Hà Nội, đọc

một tờ tuần báo vào khoảng năm 1950
gì đó tôi có được thấy trong một thiên
hồi ký, không nhớ tên tác giả, không nhớ
rõ tên thiên hồi ký, tôi chỉ nhớ thiên hồi
ký mô tả lại những ngày tù tội của các
chiến sĩ quốc gia bị V.M. bắt giam, trong
thiên hồi ký có một đoạn tác giả cho biết
đã gặp Khải Hưng trong một trại giam
ở Việt Bắc, tác giả cho biết lúc đó Khải
Hưng ốm yếu, bị đi kiết vì bị hành hạ
và cuộc sống đầy ải của nhà tù, rồi Khải
Hưng chết ở đây, những chiến sĩ quốc
gia, những bạn của Khải Hưng đã dẫn
tre làm phen quần xác Khải Hưng thay
quan tài và an táng trong một khu rừng
ở Đại Từ, những điều này tôi nhớ mơ
hồ lắm và cùng đó hình như tác giả còn
nói ngày Khải Hưng chết là 17-11 năm
1947. Tôi không nhớ rõ, nhưng trí óc tôi
còn mường tượng nên viết ra, nó không
nhằm cung cấp chính xác một tài liệu,

mà tôi chỉ muốn ghi lại những điều mà trong tâm tưởng tôi hai chữ Khái Hưng vẫn có lúc nhớ đến.

Trong thời gian làm tờ Văn Nghệ tại nhà in ở đường Cô Bắc tỉnh cờ tôi được nghe truyện về Khái Hưng, người nói chuyện giới thiệu là một người cháu về đảng bà Khái Hưng, người này nói chính ông đã gặp Khái Hưng lần cuối vào ngay buổi chiều cán bộ V.M. bắt Khái Hưng dẫn đi, bọn cán bộ này là một thứ du kích tự vệ xã, Khái Hưng mặc quần áo thường, mang theo một chiếc chăn da màu cứt ngựa, người kể truyện gặp Khái Hưng ở đầu làng, Khái Hưng có nét mặt râu râu buồn bã mỉm cười và giơ tay chào. Sau đó, người nói chuyện bảo dù rất kín, mấy tên du kích đã lộ ra rằng họ bỏ Khái Hưng vào bao bố đâm chết rồi quăng xuống sông.

Không hiểu ngoài những điều mơ hồ, không có gì làm bằng chứng kia, còn có những điều nào khác được kể về cái chết của Khái Hưng? Có điều Khái Hưng đã chết. Khái Hưng đã chết thực và tác phẩm cuối cùng của Khái Hưng – theo như ghi chép – để lại cho chúng ta là tác phẩm Bản khoán, trước khi Khái Hưng bước vào đoạn đường tranh đấu cách mạng cùng các bạn, cùng toàn dân để giải phóng dân tộc và Khái Hưng đã chết trong cuộc tranh đấu đó.

Nghĩ về cái chết của Khái Hưng, cùng lúc tôi nghĩ đến cái chết khác của các chiến sĩ quốc gia kéo theo sự thất bại của những người quốc gia trong lúc đối đầu với cộng sản, tôi muốn tìm hiểu và rút ra từ đó những nguyên nhân đưa đến hoàn cảnh lịch sử đương thời mà với chúng tôi buộc phải có trách nhiệm.

Trở về khung cảnh, những hoạt động của sau năm 1901 khi Đông Kinh Nghĩa thực phải ngừng hoạt động, sau năm 1924 chiến khu Yên Thế của Hoàng Hoa Thám bị tan, sau năm 1930 Nguyễn Thái Học bị chết ở Yên Bái, Tự Lực văn đoàn với Nhất Linh, Hoàng Đạo, Khải Hưng, Thế Lữ, Thạch Lam, Tú Mỡ ... hoạt động trên mặt trận báo chí, văn chương không phải chỉ là để làm báo, làm văn chương, mà những công việc của nhóm đã chứng minh rõ, họ chỉ dùng văn chương báo chí để hoạt động cách mạng, hay nói khác đi, nhẹ hơn, đúng hơn dùng văn chương báo chí cho một vận động cải cách xã hội theo tinh thần Tây phương.

Những gì đã được viết ra trên báo Phong Hóa, báo Ngày Nay, cùng các tác phẩm đã minh chứng điều này. Sau bao nhiêu năm bế môn tỏa cảng, người Tây

học, người trí thức mới của thế hệ 1930 đã nhận thấy sức mạnh của Tây phương, cụ thể là nền đô hộ của người Pháp, người trí thức mới nhận ra sự bại trận, nô lệ của mình: xã hội ta lạc hậu, tinh thần Nho giáo suy đồi, hủ lậu, dân ta cực khổ thất học, với quá nhiều tệ đoan, mê tín. Họ thấy rõ muốn thoát cảnh lệ thuộc trước hết phải nâng cao dân trí, cải cách xã hội. Và họ đã làm. Các tác phẩm văn chương của Tự Lực văn đoàn đã đóng một vai trò lớn trong công việc này: mô tả tranh chấp mới cũ, đề cao đời sống mới. Trên căn bản chấp nhận tinh thần tự do, dân quyền của những nhà tư tưởng đã làm thành cuộc cách mạng tư sản 1789 của Pháp. Lý thuyết gia chỉ đạo của Tự Lực văn đoàn là Hoàng Đạo đã viết: Mười điều tâm niệm, Nhất Linh đã viết Đoạn tuyệt, Khái Hưng đã viết Nửa chừng xuân. Trên phương diện xã hội đã

đưa ra phong trào Ánh Sáng. Sau cùng Tự Lực văn đoàn thành đảng Hưng Việt hoạt động cách mạng, kéo liền theo đó, Khái Hưng chết. Nhất Linh bỏ ghế bộ trưởng chạy sang Tàu, Hoàng Đạo chết ở Tàu, Tú Mỡ, Thế Lữ ở lại với cộng sản, còn một mình Nhất Linh bơ vơ, lạc lõng ở Miền Nam đề cao văn chương vượt thời gian không gian, và với chính bản thân chọn cái chết chống lại chế độ Ngô Đình Diệm.

Suốt một lịch sử kéo dài ba mươi năm, trong đó liên tiếp 20 năm chiến tranh trên quê hương chúng ta, nếu đổ tội cho cái vận nước mình khốn khổ, khốn nạn thì không nói làm gì nữa, nhưng nói đến trách nhiệm của những ai tự nhận như một chiến sĩ quốc gia thì chúng ta phải nhận chúng ta đã thua, chúng ta phải chịu trách nhiệm nghiêm khắc với

hiện tình, và từ đó phải nhận định: từ những vận động của thế hệ 1930, qua cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc đến nay, cuộc cách mạng phải có của chúng ta vẫn chưa chấm dứt, vì chúng ta vẫn chưa có một mẫu người mới, một xã hội mới được xây dựng trên một ý thức hệ Việt mới. Có phải tôi đã nói lông bông lang bang, vì tôi đang viết những gì về Khái Hưng không? Có thể phải mà cũng có thể không vì tôi đã nghĩ đến nó khi nhớ lại những điều Khái Hưng đã viết, và cái chết của Khái Hưng để lại cho tôi. Và vì tôi, chính tôi, đang có những vấn đề đặt ra: văn chương với xã hội, văn chương với cách mạng, sự liên hệ của người cầm bút với xã hội, quê hương và nhất nữa khi đặt mình là nhà văn tôi phải làm gì? Có văn chương nghệ thuật thuần túy không?

Trong số các tác phẩm của Khái Hưng, cuốn được ghi cuối cùng là Bản khoản, cuốn sách hình như đã được viết ngay vào lúc đầu những hoạt động cách mạng của tác giả cùng với lúc Nhất Linh viết cuốn Bướm trắng. Tôi vẫn tự hỏi: tại sao giữa tác phẩm và đời sống tác giả lại không có một chút liên hệ nào như vậy. Tại sao Nhất Linh và Khái Hưng lại viết được hai tác phẩm thuần túy như thế vào giữa lúc họ bắt đầu hoạt động cách mạng. Có thực Bản khoản và Bướm trắng đã được viết lúc ấy hay đã viết từ trước mà mãi lúc đó mới in ra?

Hơn nữa Nhất Linh đã viết Đôi bạn, và tôi nhớ có đọc được một vài số báo nào đó Khái Hưng viết truyện Xiềng xích rõ ràng là những tác phẩm liên can mật thiết đến tư tưởng và đời sống tác giả trong xã hội đương thời ấy.

Có hai tác phẩm của Khái Hưng tôi lưu giữ mà với chủ quan tôi cho là quan trọng và giá trị là Tiêu Sơn tráng sĩ và Bản khoán. Cuốn trên tôi thích có lẽ một phần vì nhân vật Phạm Thái, một nhân vật vừa là chiến sĩ, vừa là tu sĩ, vừa là nghệ sĩ mà Khái Hưng đã làm sống lại được, còn cuốn sau, tôi cho đó là một tiểu thuyết rất mới của thời đó, và cho đến bây giờ nữa về nội dung đã cho tôi một phần nào lý do sự thất bại của những trí thức mới trong giai đoạn lịch sử vừa qua.

Bản khoán của Khái Hưng muốn nói là “bản khoán” của ai? Của Cảnh chăng? Cậu sinh viên trường luật học giỏi đã hai mươi năm tuổi đang yên ổn học hành... nhưng sang năm thứ ba một hôm như chột lớn vờn trong đầu chàng câu hỏi: “Học để làm gì, và đổ để làm gì?” Rồi câu hỏi trở thành ám ảnh dòng dã hàng

tháng, ám ảnh kỳ cho tới khi nẩy ra câu trả lời mới thôi. Câu trả lời ấy là: “Học để chẳng làm gì ráo. Đồ cũng chẳng ích lợi gì cho chàng, cho tương lai của chàng.” Rồi chàng lý luận âm ỹ trong thâm tâm để tìm nguyên tắc, quan niệm, ý nghĩa của sự sống, của đời mình. Luận lý cho tới lúc đến một kết cục chán nản, đau đớn. sống không mục đích, đời là vô vị [Bản thảo, Khái Hưng, bản in lần thứ ba, Phượng Giang, Sài-gòn, 1958, trang 16]. Cảnh không học nữa, và mới bắt đầu một cuộc phiêu lưu, dẫn mình vào cuộc sống chơi bời. “Muốn thì được” Cảnh thường nói. Mà khi người ta giàu như Cảnh thì người ta lại càng dễ được cái người ta muốn. Vì thế mà ngay đêm hôm ấy Cảnh đã trở nên tình nhân người yêu của bạn. Khi đã phạm tội, hai người ngỏ với nhau những ý riêng của mình rồi ôm nhau cười ngất.

Liên bảo Cảnh:

– Đối với bọn chúng ta chả còn cái gì chúng ta cho là thiêng liêng nữa.

Cảnh lạnh lùng:

– Rõ em khéo nói kiểu cách!... Và ở cái thời gian khoa học này, đến thần thánh cũng đã mất hết thiêng liêng đối với lòng tin ngưỡng thành kính của người đời, thì còn cái gì đáng gọi là thiêng liêng nữa. Họ chẳng chỉ có cái tính xác thịt, cái thú vui hiện tại đáng gọi là thiêng liêng cho một cái gì” [trang 44].

Rồi Cảnh yêu Lan Hương, rồi yêu Hảo, ăn chơi, đánh bạc, bán cả nhà của bố cho, sau chót bỏ đi, đi đâu, phải chăng đó là cái “bần khoản” Khải Hưng muốn nói?

Hay cái “bần khoản” đó là cái “bần

khoản” của ông Thanh Đức, xuất thân từ một gia đình buôn bán, cai thầu, kinh doanh, và ông đi theo con đường ấy, lúc nào cũng chỉ nghĩ đến tiền, đến mỏ, đến đồn điền, cho ngay tới khi đang đánh bạc với một người tình mà ông đã say đắm theo đuổi nghe nói đến cơ hội làm giàu cũng rũ áo đứng lên ngay. Hoảng, người đang ngồi cùng chiếu bạc đã phê phán: “Kim tiền! Trời ơi! Kim tiền! Kim tiền làm cho người ta quên hết ghét, yêu, thù, tức để chỉ nghĩ đến nó, chỉ nhớ đến nó, chỉ chạy theo một nó. Kim tiền vạn tuế! Sống mãi trong xã hội này, thì một ngày kia tôi điên thật.” [trang 268] Chừng như với ông Thanh Đức tiền có thể mua được tất, mua người này một đêm, mua người kia một đêm, mua nhà, mua mỏ, mua nhân nghĩa danh vọng. Như vậy ông Thanh Đức “băn khoăn” cái gì, “băn khoăn” vì không lấy được Hảo chăng?

Hay cái “băn khoăn” đó là “băn khoăn” của Hảo, con gái độc nhất của bà án, giàu có, trẻ đẹp, 20 tuổi sống một cuộc đời nhung lụa với bên cạnh vô số bậc thượng lưu trí thức, vô số thanh niên tân học tán tỉnh, một người mà bố con Thanh Đức cùng yêu, cùng muốn chiếm đoạt mà cuối cùng lại lấy một người khác. Phải chăng “băn khoăn” bày tỏ tâm trạng lưỡng lự khi lựa chọn trước vô số người trước mặt mình của Hảo?

Ba nhân vật Cảnh, ông Thanh Đức, cô Hảo là chính trong câu chuyện “băn khoăn” của Khái Hưng. Thời gian của tác phẩm ngắn ngủi, khởi đầu từ lúc có tin ông Thanh Đức muốn tục huyền cho tới khi cô Hảo, người con gái mà ông Thanh Đức theo đuổi, báo tin lấy ông huyện Tô thì chấm dứt.

Khung cảnh xã hội “một đời nhiều loạn, vô gia đình giáo dục, vô gia đình luân lý” [trang 13], đưa thanh niên đến nhận định “sinh ra ở đời để mà sung sướng, để mà thỏa mãn, chứ không phải để khổ sở; để than phiền, hay để theo đuổi một mục đích viễn vông nào.” [trang 50]

Khung cảnh của một xã hội thượng lưu với rượu, với cà phê rum ngây ngất, với những canh bạc không nghĩ đến ăn thua; với một phút quyết định đã đủ phương tiện để rời Hà Nội đi Sầm Sơn tắm biển, rồi từ Sầm Sơn đi Hải Phòng coi chớp bóng, ngủ với gái, với sinh viên luật thấy chẳng cần phải thi đỗ, với bác sĩ có bệnh viện giao cho người phụ trông nom, với những cô gái mà tất cả các bạn đều là tình nhân chung chẵn chung gối, chán người này đổi người khác, một xã hội mà ngay trong đó đã có người phán

xét... “thấy đám thanh niên sống không mục đích, hay với mục đích độc nhất là sự chơi bời phóng lãng thì em ghê sợ... cho họ quá, và tiếc cho họ nữa... Những bậc thanh niên trí thức như anh Đoàn em mà chịu khó làm việc, làm việc với lòng tín ngưỡng thì... hay biết bao, có ích cho đồng bào biết bao?” [trang 86].

Những nhà luân lý đã từng nói đến những truyện của Sagan thời hậu chiến vô luân, mà có ai nhớ đến rằng, chính đời sống vô luân, cảnh chồng chung vợ chạ, cảnh đề cao thú vui xác thịt đã có trong tác phẩm Khái Hưng từ thời tiền chiến ở Việt Nam.

Trình bày câu chuyện Bản khoán của Khái Hưng tới đây, tôi ngưng lại để trở về nhận định tôi đã đưa ra: vì sao người trí thức Tây học đã thất bại trong giai đoạn vừa qua khi lãnh đạo tranh đấu.

Lớp trí thức mới sinh ra sau khi tinh thần Văn Thân khởi nghĩa đã hết, sau khi lớp trí thức Nho học đã tàn, và người Pháp đã mang văn hóa Tây phương vào đào tạo một lớp người mới. Từ tình thế lụn bại của tinh thần quốc gia đó, người trí thức Tây học chạy theo ngay, hạ bệ cái cũ một cách tàn tệ, kịch liệt, và cái mới chói lòa trước mắt làm họ không nhìn thấy gì nữa. Họ du nhập đơn phương, không lựa lọc, không nhìn chính vào mình. Họ lên án nhà Nho câu nệ khuôn bó theo Khổng học, thì chính họ lại bước theo con đường đó để đến với Tây học, và tạo ra một lớp trí thức mất gốc, rơi vào cái thực trạng mà cuốn Bản khoán của Khái Hưng đã phản ánh. Với lớp người như thế, với tư tưởng như thế, họ làm sao không thất bại, phải chăng, đó chính là điều “bản khoán” của Khái Hưng?

Lỗi lầm của lớp trí thức Tây học từ ngay lúc đầu đã gây ra, đưa đến hiện trạng này, và ngày nay, lớp thanh niên mới, với bài học cũ của lịch sử, đã nhận ra chưa trách nhiệm của mình từ ngay trên căn bản tư tưởng trong cuộc dẫn thân mà họ phải thực hiện. Hay họ đang tiếp tục đi trên con đường mòn nổi dài khi xưa mà họ cố tình làm ngơ như không biết?

Nhưng tôi vẫn tự hỏi: vì sao giữa lúc bước chân vào cuộc tranh đấu cách mạng mà Khải Hưng lại viết được Bản khoán? Không hề có ảnh hưởng giữa đời sống và tư tưởng tác giả với tác phẩm sao?

Dương Nghiễm Mậu

(*Trích Văn*, số 22, ngày 15-11-1964,
trang 33-39)

Quan Nguyen

Aug 27, 2021 @ 16:40:15

Theo một quyển sách tôi đọc trước năm 1975 thì Khái Hưng bị tên Bồ Xuân Luật ra lệnh thủ tiêu vì cho rằng câu đối ứng khẩu của Khái Hưng có ý châm chích tên lãnh tụ VC là HCM. Về sau câu đối ấy tôi nhớ như sau:

Dồn mây thúc gió, hô hào trăm vạn lý,
đấu tranh độc lập trả thù người.

Ai có tài liệu đó xin bổ túc, cảm ơn trước.

